

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2019/HS-ST**

Ngày 30/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh P**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2019, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm 1950; Nơi cư trú: KP. ML, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Văn T (chết) và bà Chung Thị Ch (chết); Vợ tên Ngô Thị Đ, sinh năm 1954 và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Danh C**, sinh năm 1999 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại: Ông **Danh Ph**, sinh năm 1962 (cha ruột bị hại) (có mặt).

Trú tại: KP. ML, TT. ML, CT, KG.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1985 (có mặt)

Trú tại: Số 7, đường LD, khóm 7, P. 1, TP. BL, tỉnh BL

2/ Ông **Châu Văn N**, sinh năm 1957 (có mặt)

Trú tại: 187 VL, P. PTH, Q. TP, TP. HCM.

Người làm chứng:

1/ Anh **Đào Văn S**, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Số 22 NCT, KP. 3, P. RS, TP. RG, tỉnh KG.

2/ Bà **Ngô Thị Đ**, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Trú tại: KP. ML, TT. ML, huyện CT, KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2019, Trương Văn H từ nhà của H tại số 1020 KP. ML, TT. ML điều khiển xe gắn máy biển số 68HN – 0393 chở Ngô Thị Đ ngồi phía sau lưu thông trên Quốc Lộ 61 theo hướng Minh Hòa đi Minh Lương. Do nhà của H ở phía bên trái đường nên H cho xe chuyển hướng từ lề trái sang lề phải theo hướng Minh Hòa đi Minh Lương. Khi xe của H chuyển hướng chưa hết lề trái tại đoạn đường trước Cửa hàng xăng dầu số 18 thuộc KP. ML, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số kiểm soát 68C1 – 278.71 do anh Danh C điều khiển lưu thông theo hướng Minh Lương đi xã Minh Hòa. Tai nạn xảy ra làm xe do H Điều khiển ngã tại chỗ, còn xe của anh C điều khiển tiếp tục va chạm vào xe ô tô biển số 51F – 878.87 do Nguyễn Thanh P điều khiển lưu thông theo hướng Minh Hòa đi Minh Lương. Hậu quả làm anh Danh C chết trên đường đi cấp cứu.

Tại biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 16 ngày 04 năm 2019 đã thể hiện:

+ Chọn hướng xã Minh Hòa đi thị trấn Minh Lương làm hướng chuẩn để đo các dấu vết vào mép đường bên phải.

+ Mặt đường được trải nhựa, rộng 8,50m, có vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đường thành hai chiều, phần đường bên phải rộng 4m, phần đường bên trái rộng 4,50m. Hai đầu không có biển báo hiệu giao thông.

+ Xe ô tô biển số 51F – 878.87 bị hư hỏng phần đầu, xe đầu quay về hướng Minh Lương, tâm bánh sau bên trái cách lề phải 3,73m, tâm bánh trước bên trái cách lề phải 3,85m.

+ Xe mô tô biển số 68C1 – 278.71 ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng Minh Hòa, tâm bánh trước cách lề phải 3,95m và cách tâm bánh trước bên trái xe ô tô 0,40m, tâm bánh sau cách lề phải 4,50m.

Hiện trường để lại 4 vết cày và 1 vết phanh

+ Vết cày (8) dài 1,10m chiều hướng từ Minh Hòa đi Minh Lương, đầu và cuối vết cày nằm giữa vạch sơn kẻ đường, đầu vết cày cách tâm bánh sau xe mô tô 0,50m.

+ Xe máy biển số 68HN – 0393 ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng Minh Lương, tâm bánh trước cách lề phải 4,63, tâm bánh sau cách lề phải 4,74m và cách cuối vết cày (8) 3,80m.

- Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 278/KL-KTHS ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đối với Danh C kết luận:

+ Các kết quả chính: Sây sát, rách da thái dương và vành tai phải; Sây sát, rách da và bầm tụ máu thái dương chẩm trái; Hai lỗ mũi chảy máu; Hai lỗ tai chảy máu; Tụ máu dưới da vùng đầu, vùng trán đỉnh thái dương trái; Tụ máu cơ thái dương trái; Tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não.

+ Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Thanh P và Trương Văn H lập ngày 16/4/2019 là: 0,00mg/l.

Tại bản Kết luận giám định về nồng độ cồn của Phòng kỹ thuật hình sự Kiên Giang kết luận đối với Danh C có nồng độ cồn là 76,3 mg/100ml máu.

Trong vụ án này bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân; đại diện hợp pháp cho gia đình của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

- *Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:*

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, màu sơn trắng, số máy 2NRX207924, số khung RL4B29F3XH5022662, biển số 51F – 878.87.

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 8384071 do Chi nhánh công ty

TNHH ô tô Quốc Thắng, trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D cấp ngày 26/3/2019 cho xe ô tô biển số 51F – 878.87.

+ 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 950097000428 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 04/4/2014 cho Nguyễn Thanh P.

+ 01 đầu Camera có gắn sim và thẻ nhớ.

+ 01 xe gắn máy nhãn hiệu WAYEC, màu sơn xanh – xám – đen, số máy 139FMB100820, số khung B7UM91100820, biển số 68HN – 0393 của ông Trương Văn H.

+ 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 009239 do Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 24/6/2009 cho Trương Văn H đăng ký xe biển số 68HN – 0393.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu BLADE, màu sơn Đỏ, số máy JA36E0179152, số khung RLHJA3602EY106405, biển số 68C1 – 278.71 của ông Danh Ph.

Các vật chứng này đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Trương Văn H tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng, hiện đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Đối với phần thiệt hại về tài sản là chiếc xe ô tô bị hư hỏng do tai nạn. Ông Châu Văn N là người quản lý, sử dụng xe ô tô không yêu cầu bị cáo bồi thường, vì vậy không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT- VKS-CT ngày 15/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Văn H** từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật dân sự, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận là bị cáo sẽ bồi thường chi phí sửa xe cho ông Châu Văn N với số tiền 30.375.000 đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 16/4/2019, Trương Văn H điều khiển xe mô tô mngag biển số kiểm soát 68HN – 0393 chở phía sau bà Ngô Thị Đ đi từ nhà ở KP. ML, TT. ML, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đi ra chợ Minh Lương. Do nhà của H ở phía bên trái đường nên H điều khiển chuyển hướng từ lề trái sang lề phải để đi nhưng khi xe của H chuyển hướng chưa hết lề trái thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số kiểm soát 68C1 – 278.71 do anh Danh C đang điều khiển chạy ngược chiều đến, làm cho xe anh C tiếp tục va chạm vào xe ô tô biển số 51F – 878.87 do anh Nguyễn Thanh P đang điều khiển ngược chiều đến. Tai nạn xảy ra làm cho anh C chết trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não. Đối chiếu tại khoản 1 Điều 9 luật Giao thông đường bộ thì “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...*”, đồng thời căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự thì “*Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến*

100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) *Làm chết người*;... Như vậy, hành vi điều khiển xe đi sai quy định, gây ra tai nạn giao thông làm cho 01 người chết của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã gây ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho một người bị tử vong. Bị cáo đủ nhận thức được khi tham gia giao thông phải đi đúng làn đường, phần đường theo quy định nếu không khi xảy ra tai nạn gây ra hậu quả nghiêm trọng dù là lỗi vô ý cũng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thế nhưng khi tham gia giao thông điều khiển xe trên đường bị cáo lại chủ quan thiếu quan sát điều khiển xe băng qua đường từ lề trái sang lề phải sai quy định dẫn đến xe bị cáo đụng vào xe mô tô biển số kiểm soát 68C1 – 278.71 do anh C đang điều khiển chạy ngược chiều đến, hậu quả làm cho anh C tiếp tục va chạm vào xe ô tô biển số 51F-878.87 do anh P đang chạy đến, làm cho anh C bị thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Từ việc không tuân thủ nghiêm luật giao thông đường bộ của bị cáo đã làm cho gia đình người bị hại phải mất đi một người thân đây là tổn thất lớn nhất về mặt tinh thần mà gia đình người bị hại phải gánh chịu. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã tích cực khắc phục xong toàn bộ hậu quả cho gia đình người bị hại và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại ông Danh Ph tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Sau xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực khắc phục xong số tiền 15.000.000 đồng cho gia đình người bị hại nên tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại ông Danh Ph không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

5.2 Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Châu Văn N yêu cầu bị cáo khắc phục lại chi phí sửa xe cho ông với số tiền 30.375.000 đồng, ngoài số tiền trên ông N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông N nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

5.2 Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Thanh P không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Trương Văn H 01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật dân sự, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận là bị cáo sẽ bồi thường chi phí sửa xe cho ông Châu Văn N với số tiền 30.375.000 đồng.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Trương Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và $(30.375.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 1.518.750$ đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, NĐDHPCGĐNBH và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh P